

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/DS-ST

Ngày: 30-9-2020

"V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa Lý.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Y Mung Niê;

2. Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2020/TLST-DS ngày 18/5/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/QĐXX-ST ngày 28/8/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần HD.

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Đ – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Giám đốc trung tâm xử lý nợ kiêm Trưởng phòng xử lý nợ.

Địa chỉ: Số 25 Bis N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Ông Phạm Công T – Chuyên viên quan hệ khách hàng. (Văn bản ủy quyền ngày 23/3/2020), có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T.

Địa chỉ: Thôn a, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Công T trình bày:

Vào ngày 21/7/2016, Ngân hàng HD và ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T đã ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số 0698/16/HĐTDHM-CN/218, theo hợp đồng tín dụng HD cho ông T1, bà T vay số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng kể từ ngày 21/7/2016 đến ngày 21/7/2019, lãi suất cho vay cố định hoặc điều chỉnh và lãi phạt được quy định cụ thể trong Khế ước nhận nợ số 0698/16/HĐTDHM-CN/218/ĐNGN-KUNN/CN/03 ngày 02/08/2018 là 10.7%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất, phương thức trả nợ: Trả nợ gốc: Vốn gốc trả vào cuối mỗi khế ước nhận nợ vào ngày 02/08/2019; Mục đích vay: Bổ sung vốn đầu tư chăm sóc cà phê, tiêu.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0698/16/HĐBĐ-218 ngày 21/07/2016, gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 116, tờ bản đồ số 31, tọa lạc xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 506668 do UBND huyện K cấp ngày 07/04/2014, đứng tên ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T ; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 72, tờ bản đồ số 91, tọa lạc xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 994450 do UBND huyện K cấp ngày 08/06/2016, đứng tên ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đến hạn như đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết kể từ ngày 02/08/2019 cho đến nay. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, mời làm việc yêu cầu trả nợ nhưng ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T vẫn không thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Đinh Văn T1g và bà Võ Thị T phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho HD với tổng số tiền 146.091.410 đồng. Trong đó: nợ gốc là 119.575.080 đồng; nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/9/2020 là 26.516.330 đồng. Đồng thời tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 01/10/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp, ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ thì HD Bank được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0698/16/HĐBĐ-218 ngày 21/07/2016, để thu hồi nợ. Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì HD Bank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T để tiếp tục thu hồi nợ hết khoản nợ.

Bị đơn ông Đinh Văn T1 đi làm ăn xa, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, bà Võ Thị T thường xuyên có mặt tại địa phương nhưng không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng ông T1, bà T vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình đối trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm; đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết nội dung vụ án: Qua các chứng cứ đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần HD tổng số tiền 146.091.410 đồng. Trong đó: nợ gốc là 119.575.080 đồng; nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/9/2020 là 26.516.330 đồng. Đồng thời tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 01/10/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Về án phí: ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là loại việc tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và loại việc tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Vào ngày 21/7/2016, HD và ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T đã ký kết hợp đồng tín dụng số 0698/16/HĐTDHM-CN/218, theo hợp đồng ông T1, bà T vay số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng kể từ ngày 21/7/2016 đến ngày 21/7/2019, Lãi suất cho vay cố định hoặc điều chỉnh và lãi phạt được quy định cụ thể trong Khế ước nhận nợ số 0698/16/HĐTDHM-CN/218/ĐNGN-KUNN/CN/03 ngày 02/08/2018 là 10.7%/năm; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông

Đình Văn T1 và bà Võ Thị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đến hạn kể từ ngày 02/08/2019 cho đến nay. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, mời làm việc yêu cầu trả nợ nhưng ông Đình Văn T1 và bà Võ Thị T vẫn không thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ cần chấp nhận: Buộc ông Đình Văn T1 và bà Võ Thị T phải trả cho ngân hàng HD tổng số tiền 146.091.410 đồng. Trong đó: nợ gốc là 119.575.080 đồng; nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/9/2020 là 26.516.330 đồng. Đồng thời tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 01/10/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng.

Trường hợp, ông Đình Văn T1 và bà Võ Thị T không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ thì ngân hàng HD được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0698/16/HĐBĐ-218 ngày 21/07/2016, để thu hồi nợ, tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 116, tờ bản đồ số 31, tọa lạc xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 506668 do UBND huyện K cấp ngày 07/04/2014, đứng tên ông Đình Văn T1, bà Võ Thị T ; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 72, tờ bản đồ số 91, tọa lạc xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 994450 do UBND huyện K cấp ngày 08/06/2016, đứng tên ông Đình Văn T1, bà Võ Thị T. Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ngân hàng HD có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Đình Văn T1 và bà Võ Thị T để tiếp tục thu hồi nợ hết khoản nợ.

Trường hợp ông T1, bà T trả xong khoản nợ, thì ngân hàng HD phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 506668 do UBND Huyện Krông Búk cấp ngày 07/04/2014; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 994450 do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 08/06/2016, đều đứng tên ông Đình Văn T1 và bà Võ Thị T.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chi án phí dân sự sơ thẩm; bị đơn ông Đình Văn T1 và Võ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91; khoản 3 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 1 điều 58 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần HD.

- Về khoản nợ: Buộc ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T phải trả cho ngân hàng HD tổng số tiền 146.091.410 đ (*Một trăm bốn mươi sáu triệu không trăm chín mươi mốt nghìn bốn trăm mười đồng*). Trong đó: nợ gốc là 119.575.080đ (*Một trăm mười chín triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm tám mươi đồng*); nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 30/9/2020 là 26.516.330đ (*Hai mươi sáu triệu năm trăm mười sáu nghìn ba trăm ba mươi đồng*). Đồng thời tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 01/10/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ thì ngân hàng HD được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0698/16/HĐBĐ-218 ngày 21/07/2016, để thu hồi nợ, tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 116, tờ bản đồ số 31, tọa lạc xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 506668 do UBND huyện K cấp ngày 07/04/2014, đứng tên ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T ; Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 72, tờ bản đồ số 91, tọa lạc xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 994450 do UBND huyện K cấp ngày 08/06/2016, đứng tên ông Đinh Văn T1, bà Võ Thị T. Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ngân hàng HD có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T để tiếp tục thu hồi nợ hết khoản nợ.

Trường hợp ông T1, bà T trả xong khoản nợ, thì ngân hàng HD phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 506668 do UBND huyện K cấp ngày 07/04/2014; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 994450 do UBND huyện K cấp ngày 08/06/2016, đều đứng tên ông Đinh Văn T1 và bà Võ Thị T.

- Về án phí: ông Đinh Văn T1 và Võ Thị T phải chịu 7.304.500đ (*Bảy triệu ba trăm linh bốn nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần HD số tiền 3.349.000 đ (*Ba triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0006531 ngày 11/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đắk Lắk;
- VKS huyện Krông Buk;
- Thi hành án huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hs-vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Hoa Lý